

Bản án số: 169/2017/HSST.
Ngày 17 tháng 11 năm 2017.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - HÀ NAM.

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Văn Cảnh.

Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Đức và bà Đoàn Thị Huệ.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Đỗ Thị Nhung –Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thúy Lan - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 17 tháng 11 năm 2017, tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 158/2017/HSST ngày 27 tháng 10 năm 2017. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 166/2017/HSST – QĐ ngày 03 tháng 11 năm 2017, đối với các bị cáo:

1/ Lê Công C, sinh năm 1970; Nơi ĐKNKTT; chỗ ở: thôn 2, xã Đ, thành phố P, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 07/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Lê Công T (đã chết) và bà: Vũ Thị V (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1974; Con: Có 03 con, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 2005; Tiền sự, tiền án: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 11/5/2017 đến ngày 19/5/2017 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên toà.

2/ Lã Trọng T, sinh năm 1957; Nơi ĐKNKTT; Chỗ ở: thôn 4, xã Đ, thành phố P, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lã Văn N (đã chết) và bà Hoàng Thị V, 91 tuổi; Vợ: Lã Thị H, sinh năm 1958; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 1982, nhỏ sinh năm 1985; Tiền sự, tiền án: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 11/5/2017 đến ngày 19/5/2017 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên toà.

3/ Ngô Thị M, sinh năm 1967; Nơi ĐKNKTT; Chỗ ở: thôn 2, xã Đ, thành phố P, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 01/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch; Con ông: Ngô Văn B (đã chết) và bà: Phạm Thị T (đã chết); Chồng: Không có; Con: có 01 con sinh năm 1993; Tiền sự, tiền án: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 11/5/2017 đến ngày 19/5/2017 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Đinh Văn T, sinh năm 1953 (Vắng mặt).
Trú tại: thôn 4, xã Đ, thành phố P, tỉnh Hà Nam.
- Ông Mai Long V, sinh năm 1963 (Có mặt).
Trú tại: thôn Tái 2, xã Đ, thành phố P, tỉnh Hà Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 03/2017, Lê Công C (không làm đại lý cho Công ty TNHH MTV Xổ số Hà Nam) đứng ra trực tiếp bán số lô, số đề cho khách, đồng thời làm chủ lô, đề. C đã thống nhất thỏa thuận với Ngô Thị M và Lã Trọng T về việc hàng ngày M và T ghi bán số lô, số đề cho người chơi sau đó đến 18 giờ hàng ngày sẽ tập hợp lại chuyên cho C để hưởng tiền hoa hồng (cụ thể: đối với số bao lô C thu 22.000đ/01 điểm; số đề, số ba càng, lô xiên là 75% trong tổng số tiền người chơi ghi).

Khoảng 17 giờ ngày 11/5/2017, Ngô Thị M đang bán trái phép số lô, số đề tại nhà ở của mình cho Nguyễn Văn T với số tiền 1.000.000đ; bán cho Đinh Văn T với số tiền là 300.000đ; Lã Trọng T đang bán trái phép số lô, số đề cho Nguyễn Văn H tại nhà ở của mình với số tiền 1.000.000đ thì bị Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Hà Nam phát hiện bắt quả tang.

Đến khoảng 17 giờ 40 phút cùng ngày, khi C đang nhận các số lô, số đề qua tin nhắn, gọi điện trực tiếp của Nguyễn Mạnh T, Đỗ Mạnh V, Nguyễn Văn T đến số điện thoại của C số 0987.408.871 tại nhà ở của mình và chờ Ngô Thị M, Lã Trọng T nộp bảng lô, bảng đề thì bị Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Hà Nam phát hiện bắt quả tang. Lực lượng Công an đã đưa C, M, T về trụ sở lập biên bản theo quy định của pháp luật.

*** Vật chứng thu giữ gồm:**

- Thu giữ của Ngô Thị M: 01 quyển vở cũ dòng kẻ ngang có một tờ giấy có ghi các chữ, số; số tiền 18.040.000đ; 01 chiếc bút bi màu xanh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia đen trắng.
- Thu giữ của Lã Trọng T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sony màu đen; số tiền 8.040.000đ; 01 tờ giấy đôi loại kẻ ô ly có ghi các chữ và số được ký hiệu M1; 01 tờ giấy kẻ ô có ghi các chữ và số được ký hiệu M2.
- Thu giữ của Lê Công C: 02 tờ giấy kẻ ngang xé ra từ vở học sinh trên mỗi mặt giấy của mỗi tờ ghi các chữ và số được ký hiệu M01, M02; 01 máy tính cầm tay nhãn hiệu Casio – Fx 500 MS; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng.

Ngày 11/5/2017, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Hà Nam ra Lệnh khám xét khẩn cấp số 49, 50, 51 đối với chỗ ở của Ngô Thị M, Lê Công C, Lã Trọng T tại xã Đ, thành phố P, tỉnh Hà Nam. Quá trình khám xét không thu giữ gì.

*** Quy luật chơi và tỷ lệ được thua như sau:**

- Đối với số đề: Người chơi đánh hai con số sau đó so sánh với hai số cuối của giải đặc biệt kết quả Xổ số kiến thiết Miền Bắc ngày hôm đó, nếu trùng thì trả cho người đánh số tiền gấp 70 lần số tiền người chơi đã đánh. (Đối với những người chơi to và quen biết thì C, M, T thu 80% số tiền gốc người chơi đánh)

- Đối với số bao lô: Người chơi đánh hai con số sau đó so sánh với hai số cuối của 27 giải của kết quả Xổ số kiến thiết Miền Bắc ngày hôm đó, nếu trúng thì người đánh sẽ được trả thưởng 80.000đ/1điểm lô, mỗi điểm lô được tính là 23.000đ (Đối với những người chơi to và quen biết thì C thu 22.000đ/01 điểm lô; M, T thu 22.500đ/ 01 điểm lô).

- Đối với ba số (ba càng): Người chơi đánh ba con số sau đó so sánh với ba số cuối của giải đặc biệt kết quả Xổ số kiến thiết Miền Bắc ngày hôm đó, nếu trúng thì phải trả cho người đánh số tiền gấp 400 lần số tiền người chơi đã đánh. (Đối với những người chơi to và quen biết thì C, M, T thu 80% số tiền gốc người chơi đánh)

- Đối với lô xiên hai, xiên ba, xiên bốn: Người chơi đánh 2 hoặc 3 hoặc 4 cặp số sau đó so sánh với hai số cuối của 27 giải của kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc ngày hôm đó nếu trùng cả 2 hoặc 3 hoặc 4 cặp số thì người đánh sẽ được trả thưởng với tỷ lệ tương ứng gấp 12 lần hoặc 45 hoặc 120 lần số tiền người chơi đã đánh. (Đối với những người chơi to và quen biết thì C, M, T thu 80% số tiền gốc người chơi đánh)

Quá trình điều tra xác định được: Tổng số tiền Lê Công C bán trái phép số lô, số đề ngày 11/5/2017 là 64.610.000đ; số tiền Ngô Thị M bán trái phép số lô, số đề ngày 11/5/2017 là 11.605.000đ; số tiền Lã Trọng T bán trái phép số lô, số đề ngày 11/5/2017 là 7.128.000đ.

Từ nội dung trên, bản cáo trạng số 174/CT - VKS ngày 27/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố bị cáo Lê Công C về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 2 Điều 248 Bộ luật hình sự; các bị cáo Lã Trọng T, Ngô Thị M về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 điều 248 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình và đồng bọn cơ bản đúng như đã khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng đã mô tả. Các bị cáo đều nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội với hành vi mình gây ra và không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Mai Long V có ý kiến: ông không có quan hệ gì với bị cáo Lê Công C và chỉ biết bị cáo khi ông là Hội trưởng Hội phụ huynh học sinh. Công việc hàng ngày của ông là làm bún, ông không nhận giấy tờ (cụ thể là bằng đề của bị cáo C) và ông không biết việc C bán đề. Còn bị cáo C trình bày khi bị bắt do hoảng sợ nên bị cáo khai có san bằng đề cho anh Mai Long V. Nay bị cáo Lê Công C khẳng định mình là chủ đề không san bằng cho ai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý thực hành quyền công tố đã phân tích lời khai nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm kết tội các bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã truy tố, không thay đổi và bổ sung gì. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cũng như nhân thân của các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 điều 248; điểm p khoản 1,2 điều 46; điều 60 Bộ luật hình sự, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Lê Công C từ 30 đến 36 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 tháng; Áp dụng khoản 1 điều 248; điểm h,p khoản 1,2 điều 46, điều 60 Bộ luật hình sự, đề nghị HĐXX xử phạt các bị cáo Lã Trọng

T, Ngô Thị M từ 12 đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 đến 30 tháng. Đồng thời đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Lê Công C, Lã Trọng T mỗi bị cáo từ 01 đến 02 triệu đồng, miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Ngô Thị M và đề xuất hướng xử lý vật chứng của vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ ngày 11/5/2017, Ngô Thị M đang bán trái phép số lô, số đề tại nhà ở của mình tại thôn 2, xã Đ, thành phố P; Lã Trọng T đang bán trái phép số lô, số đề tại nhà ở của mình tại thôn 4, xã Đ, thành phố P thì bị Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Hà Nam phát hiện bắt quả tang. Đến khoảng 17 giờ 40 phút cùng ngày, khi C đang nhận các số lô, số đề qua tin nhắn, gọi điện trực tiếp của người chơi tại nhà ở của mình tại thôn 2, xã Đ, thành phố P và chờ Ngô Thị M, Lã Trọng T nộp bảng lô, bảng đề thì bị Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Hà Nam phát hiện bắt quả tang.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định tổng số tiền Lê Công C bán trái phép số lô, số đề ngày 11/5/2017 là 64.610.000đ (Sáu mươi tư triệu sáu trăm mười nghìn đồng); Số tiền Ngô Thị M bán trái phép số lô, số đề ngày 11/5/2017 là 11.605.000đ (Mười một triệu sáu trăm linh năm nghìn đồng); Số tiền Lã Trọng T bán trái phép số lô, số đề ngày 11/5/2017 là 7.128.000đ (Bảy triệu một trăm hai mươi tám nghìn đồng).

Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Công C đã phạm tội “Đánh bạc” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 248 Bộ luật hình sự, các bị cáo Lã Trọng T, Ngô Thị M đã phạm tội “Đánh bạc” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự. Do đó, quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự và đời sống của nhân dân tại địa phương. gây bức xúc và lo lắng trong quần chúng nhân dân. Hành vi của các bị cáo nếu không được ngăn chặn kịp thời sẽ kéo theo nhiều tệ nạn gây hậu quả xấu cho xã hội nhất là địa bàn thành phố Phủ Lý là trung tâm chính trị, kinh tế xã hội của tỉnh Hà Nam. Do đó việc đưa các bị cáo ra xét xử trước pháp luật là rất cần thiết và có mức hình phạt tương xứng với hành vi của từng bị cáo nhằm răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân có

ích cho xã hội và có tác dụng phòng, chống loại tội phạm này trong giai đoạn hiện nay.

Trong vụ án này có nhiều đối tượng cùng tham gia đánh bạc nên đây là vụ án có tính chất đồng phạm. Xét vai trò của từng bị cáo thì thấy: Lê Công C là người khởi xướng đó thỏa thuận với các bị cáo Ngô Thị M, Lã Trọng T ghi bán số lô, số đề rồi nộp bằng cho mình để hưởng tiền hoa hồng nên giữ vai trò thứ nhất, còn Ngô Thị M và Lã Trọng T giữ vai trò giúp sức.

[3] Khi quyết định hình phạt cho các bị cáo cũng cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.
- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay, bị cáo Lê Công C thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Lã Trọng T, Ngô Thị M đều thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình và phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng xét cho các bị cáo T, M được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo C có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính và bị cáo có bố đẻ là người có công với nước được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì, gia đình bị cáo là gia đình có công với nước được Nhà nước tặng Bằng gia đình vẻ vang. Bị cáo Lã Trọng T gia đình hoàn cảnh khó khăn, có bố đẻ là người có công với nước được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhì. Bị cáo Ngô Thị M là người khuyết tật vận động mức độ nặng và có anh trai là Ngô Xuân H liệt sỹ được Tổ quốc ghi công nên xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Cần nhắc các tình tiết giảm nhẹ nêu trên xét nhân thân thấy các bị cáo đều có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. HĐXX thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo thường trú giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng cải tạo các bị cáo trở thành công dân lương thiện điều này thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét mục đích phạm tội của các bị cáo nhằm kiếm lời, để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, HĐXX thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại Điều 30, khoản 3 Điều 248 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, bị cáo Ngô Thị M là người khuyết tật đang được hưởng trợ cấp xã hội nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Ngô Thị M là phù hợp với thực tế và pháp luật. Vì vậy, HĐXX chỉ áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Lê Công C và Lã Trọng T song cũng cần xem xét hoàn cảnh của các bị cáo để quyết định.

[5] Về các tình tiết khác:

- Đối với Đinh Văn T là người mua số lô, số đề của Ngô Thị M nhưng số tiền mua dưới mức truy cứu trách nhiệm hình sự, bản thân Đinh Văn T chưa có tiền án về tội "Đánh bạc" hay "Gá bạc" nên Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Hà Nam đã ra Quyết định xử lý hành chính đối với T là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với Nguyễn Văn T là người đó mua số lô, số đề của Ngô Thị M vào ngày 11/5/2017; Nguyễn Văn H là người đó mua số lô, số đề của Lã Trọng T vào ngày

11/5/2017. Quá trình làm việc T và H đó bỏ trốn, cơ quan CSĐT đó tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Đối với Nguyễn Mạnh T, Đỗ Mạnh V, Nguyễn Văn T là những người nhắn tin, gọi điện để mua số lô, số đề của Lê Công C vào ngày 11/5/2017, quá trình điều tra chưa xác minh được nhân thân, lai lịch nên chưa xử lý được trong vụ án này. Yêu cầu Cơ quan CSĐT tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với Mai Long V là người mà Lê Công C khai hàng ngày sau khi trực tiếp bán và thu bảng lô, đề của M và T xong, C cộng tổng bảng và san bảng sang cho Mai Long V. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, anh V khai không quen biết C và cũng không nhận việc san bảng lô, đề của C. Ngoài lời khai của C thì không còn tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh việc V nhận san bảng lô, bảng đề của C. Như vậy, chưa có đủ căn cứ để xử lý đối với Mai Long V trong vụ án này nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 máy tính cầm tay nhãn hiệu Casio - Fx 500 MS; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng thu giữ của Lê Công C, quá trình điều tra xác định là công cụ C sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước. Đối với 01 chiếc bút bi màu xanh thu giữ của Ngô Thị M là dụng cụ M sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với số tiền 8.040.000đ thu giữ của Lã Trọng T, quá trình điều tra xác định trong đó có 6.340.000đ là tiền T bán trái phép số lô, số đề mà có nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước, còn lại số tiền 1.700.000đ là tài sản hợp pháp của T không liên quan đến vụ án, cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với số tiền 18.040.000đ thu giữ của Ngô Thị M, quá trình điều tra xác định trong đó: có 7.380.000đ là tiền M bán trái phép số lô, số đề mà có nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước, còn lại số tiền 10.560.000đ là tài sản hợp pháp của M không liên quan đến vụ án cần trả lại cho Ngô Thị M.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động Sony màu đen thu giữ của Lã Trọng T, 01 điện thoại Nokia màu đen trắng thu giữ của Ngô Thị M quá trình điều tra xác định không liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo T, bị cáo M.

- Đối với số tiền 100.000đ được xác định là tiền của Đinh Văn T, T không sử dụng số tiền này để đánh bạc, cơ quan CSĐT đó ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại số tiền này cho Đinh Văn T nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí và thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố: Các bị cáo Lê Công C, Lã Trọng T, Ngô Thị M phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 60 Bộ luật hình sự xử phạt: Lê Công C 30 (ba mươi) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 (sáu mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h,p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20, Điều 53; Điều 60 Bộ luật hình sự xử phạt:

+ Lã Trọng T 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 (hai mươi tư) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Ngô Thị M 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 (hai mươi tư) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Lê Công C, Lã Trọng T, Ngô Thị M cho UBND xã Đ, thành phố P, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

[2] Về hình phạt bổ sung: Áp dụng Điều 30; khoản 3 Điều 248 Bộ luật hình sự: Phạt tiền bị cáo Lê Công C 3.000.000đ (ba triệu đồng), bị cáo Lã Trọng T 1.000.000đ (một triệu đồng) sung Ngân sách Nhà nước.

[3] Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 41 Bộ luật hình sự.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 01 máy tính cầm tay nhãn hiệu Casio – Fx 500 MS; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone.

- Tịch thu và tiêu huỷ: 01 chiếc bút bi màu xanh.

- Trả lại cho Lã Trọng T: 01 chiếc điện thoại di động Sony màu đen; Ngô Thị M: 01 điện thoại Nokia màu đen trắng.

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý ngày 02/11/2017).

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 13.720.000đ.

- Trả lại Lã Trọng T số tiền 1.700.000đ.

- Trả lại Ngô Thị M số tiền 10.560.000đ.

(Theo giấy uỷ nhiệm chi tại tài khoản 3949 lập ngày 07/11/2017).

[4] Về án phí HSST: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Lê Công C, Lã Trọng T, Ngô Thị M mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Hà Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THA dân sự TP Phủ Lý;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Văn Cảnh